

Số: /QĐ-HĐQL

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 94/2002/QĐ-UB ngày 01/7/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk; Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk; Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động cụm, khối thi đua của tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk tại Tờ trình số 184/TTr-QĐTPT ngày 12/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk, gồm 06 Chương và 23 Điều.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 19/QĐ-HĐQL ngày 04/12/2015 của Hội đồng quản lý Quỹ về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk.

Điều 3. Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk có trách nhiệm phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk chịu trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, KHĐT;
- NHNN VN – Chi nhánh Đắk Lắk;
- Các TV. HĐQL Quỹ;
- Các TV. BKS Quỹ;
- Lưu: VT, KT, (ThN_07b)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Tuấn Hà**

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
HĐQL QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐQL ngày / /2022 của
Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này Quy định đối tượng, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục và các vấn đề khác liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk (sau đây viết tắt là Quỹ).

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Đối tượng thi đua: Tập thể, cá nhân đang công tác tại Quỹ.

2.2. Đối tượng khen thưởng: Tập thể, cá nhân đang công tác tại Quỹ đạt thành tích trong các phong trào thi đua, tùy mức độ thành tích, được xem xét khen thưởng mức tương ứng theo quy định của Nhà nước hiện hành và Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Nguyên tắc thi đua:

1.1. Tự nguyện, tự giác, công khai.

1.2. Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

1.3. Việc xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào nội dung phát động phong trào thi đua; bản đăng ký và kết quả thực hiện công tác thi đua của tập thể, cá nhân.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

2.1. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.

2.2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

2.3. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng; kết hợp giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

2.4. Khi xét khen thưởng đối với người đứng đầu tập thể phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó phụ trách.

2.5. Số lượng tập thể và cá nhân được khen thưởng tại cơ quan phải nhiều hơn so với đề nghị cấp trên khen thưởng.

2.6. Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

2.7. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2.8. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp cao hơn. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ cao hơn để xét khen thưởng.

Chương II

TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 3. Hình thức phong trào thi đua

1. Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua được tổ chức hàng năm nhằm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị được giao trong năm kế hoạch của Quỹ.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt): Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan trong một khoảng thời gian nhất định, hoặc thi đua nhằm lập thành tích chào mừng kỷ niệm những ngày lễ lớn, những sự kiện trọng đại của đất nước hoặc của Quỹ.

Điều 4. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Phát động thi đua

1.1. Đối với thi đua thường xuyên: Căn cứ nhiệm vụ chính trị của Quỹ được giao năm kế hoạch, các tập thể và cá nhân lập bản đăng ký thi đua. Trên cơ sở nội dung đăng ký thi đua, thông qua Hội nghị người lao động, Chủ tịch Công đoàn phát động phong trào thi đua của Quỹ. Trong quá trình thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đoàn thể với các phòng nghiệp vụ thuộc Quỹ nhằm đảm bảo phong trào thi đua đạt hiệu quả cao nhất.

1.2. Đối với thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt): Tùy theo nội dung, tính chất thi đua, việc phát động phong trào thi đua được thực hiện tương tự như thi đua thường xuyên.

2. Đăng ký thi đua

Quý I hàng năm, căn cứ nhiệm vụ chính trị được giao, Trưởng các phòng nghiệp vụ thuộc Quỹ có trách nhiệm đăng ký thi đua của tập thể, cá nhân thuộc phòng mình để làm cơ sở phấn đấu, gửi bản đăng ký thi đua của tập thể và các cá nhân (kèm biên bản họp phòng) về Hội đồng thi đua, khen thưởng (qua phòng Tổ chức - Hành chính) để theo dõi và làm căn cứ khi bình xét thi đua cuối năm.

3. Sơ kết, tổng kết thi đua

3.1. Đối với thi đua thường xuyên: 06 tháng, tiến hành sơ kết công tác thi đua và cuối năm sẽ tiến hành tổng kết đánh giá và bình xét thành tích thi đua khen thưởng để trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

3.2. Đối với thi đua theo đợt và thi đua chuyên đề: Tiến hành sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và bình xét thành tích thi đua khen thưởng ngay sau khi kết thúc đợt thi đua hoặc sau khi phát động thi đua có những tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc, xứng đáng, cần được khen thưởng kịp thời.

4. Đối với nội dung tổ chức phong trào thi đua do cụm, khối thi đua của tỉnh tổ chức: Thực hiện theo quy định tổ chức và hoạt động cụm, khối thi đua của tỉnh Đắk Lắk.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Trách nhiệm của Giám đốc Quỹ

1.1. Chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Quỹ, chủ trì phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn Quỹ để tổ chức phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao của Quỹ.

1.2. Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo Quỹ làm Chủ tịch Hội đồng, đại diện Ban Chấp hành các tổ chức đoàn thể và Trưởng các phòng nghiệp vụ thuộc Quỹ. Hội đồng thi đua, khen thưởng Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo nguyên tắc đa số.

1.3. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các hình thức thuộc thẩm quyền và trình cấp thẩm quyền xét tặng các hình thức cao hơn theo đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng.

2. Trách nhiệm của Ban Chấp hành Công đoàn Quỹ

2.1. Tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm vận động, tuyên truyền đoàn viên tích cực hưởng ứng nêu cao tinh thần làm chủ, tự giác, đoàn kết phấn đấu hoàn thành các nội dung thi đua đã phát động;

2.2. Tham gia giám sát, kiểm tra đánh giá việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;

2.3. Phát hiện, khích lệ và phổ biến để nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua để mọi người học tập.

3. Trách nhiệm của Hội đồng thi đua, khen thưởng Quỹ

3.1. Giúp Giám đốc Quỹ tổ chức phát động các phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng trong phạm vi quản lý, nghiên cứu đề xuất phương

pháp đổi mới công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế của Quý.

3.2. Định kỳ, tổ chức họp xét, đề nghị cấp thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

4. Trách nhiệm của phòng Tổ chức - Hành chính

4.1. Tham mưu, đề xuất kế hoạch và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

4.2. Hướng dẫn phong trào thi đua và theo dõi việc thực hiện kế hoạch.

4.3. Tham mưu lập thủ tục, hồ sơ phục vụ sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng.

Chương III **DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

Điều 6. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm:

1.1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

1.2. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.

1.3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

1.4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:

2.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

2.2. Danh hiệu “Cờ thi đua cấp tỉnh”.

2.3. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

2.4. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh.

2. Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

3. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”

1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh do người đứng đầu tỉnh xem xét, công nhận.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
2. Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được lãnh đạo Quỹ công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại Quỹ.

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” của Quỹ không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 10. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp kết thúc năm công tác cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 24 của Luật thi đua, khen thưởng, cụ thể:

- 1.1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- 1.2. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- 1.3. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- 1.4. Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được Lãnh đạo Quỹ cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể sau:

1. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2. Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương dẫn đầu các khối, cụm thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương tổ chức.

3. Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Cờ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho các tập thể thuộc tỉnh đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể tiêu biểu xuất sắc của cấp tỉnh.
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc tỉnh học tập.
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất để tặng Cờ thi đua cấp tỉnh phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh theo các khối, cụm thi đua do tỉnh tổ chức.

Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chương IV

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

VÀ TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 15. Các hình thức khen thưởng

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
2. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Giấy khen của Giám đốc Quỹ.

Điều 16. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1. Đối với cá nhân:

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đề tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

- Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Đối với tập thể:

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;
- Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;
- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 17. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh

Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân:

Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động hàng năm;
- Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;
- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở; đối với người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan.

2. Đối với tập thể:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh;
- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

Điều 18. Tiêu chuẩn tặng Giấy khen của Giám đốc

Giấy khen của Giám đốc Quỹ để tặng cho cá nhân, tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác năm:

1.1. Đối với cá nhân:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.2. Đối với tập thể:

- + Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- + Lập được thành tích đột xuất;
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề

- Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề do cơ quan phát động.
- Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều cống hiến, đóng góp tích cực trong xây dựng và phát triển cơ quan nhân kỷ niệm ngày truyền thống, thành lập.

3. Khen thưởng đột xuất

- Tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng, đột xuất của Quỹ, thành tích đạt được vượt so với dự kiến, kế hoạch và rút ngắn được thời gian thực hiện.
- Tập thể, cá nhân có hành động dũng cảm, những nghĩa cử cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong việc cứu người, cứu tài sản nhà nước, nhân dân trong thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh.

Chương V

QUY TRÌNH, THỦ TỤC VÀ THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG

Điều 19. Quy trình xét khen thưởng

1. Cuối năm hoặc cuối đợt thi đua, Trưởng các phòng nghiệp vụ thuộc Quỹ tổ chức họp xét, đề xuất công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể và gửi biên bản cuộc họp về Hội đồng thi đua, khen thưởng (qua phòng Tổ chức - Hành chính) để tổng hợp, gửi các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng tổ chức họp xét, đề nghị Giám đốc Quỹ tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc trình cấp thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với cá nhân, tập thể.

3. Căn cứ đề nghị của Hội đồng thi đua, khen thưởng, Giám đốc Quỹ ra quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các hình thức thuộc thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền xét tặng các hình thức cao hơn.

4. Đối với xét khen thưởng theo cụm, khối thi đua: Thực hiện theo quy định của cụm, khối thi đua.

Điều 20. Thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Giám đốc Quỹ khen thưởng các danh hiệu: “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và tặng “Giấy khen” cho các cá nhân, tập thể các phòng nghiệp vụ thuộc Quỹ.

2. Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen khác: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Điều 21. Thủ tục, hồ sơ các hình thức khen thưởng

1. Thủ tục hồ sơ các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Quỹ

1.1. Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng;

1.2. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đối với danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và khen thưởng Giấy khen.

2. Thủ tục hồ sơ các hình thức khen thưởng Giám đốc Quỹ trình cấp thẩm quyền: Thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và hướng dẫn của Ban thi đua, khen thưởng tỉnh.

3. Thời hạn nộp hồ sơ: Tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng hoàn chỉnh báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng gửi phòng Tổ chức -Hành chính trước ngày 20/02 hàng năm để tổng hợp theo quy định.

Điều 22. Mức tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Đối với cá nhân

a) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được hưởng bằng 1,0 lần mức lương tối thiểu vùng.

b) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được hưởng bằng 0,3 lần mức lương tối thiểu vùng.

c) Giấy khen của Giám đốc Quỹ được hưởng bằng 0,3 lần mức lương tối thiểu vùng.

2. Đối với tập thể

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được thưởng 0,8 lần mức lương tối thiểu vùng.

b) Giấy khen của Giám đốc Quỹ được thưởng bằng 0,6 lần mức lương tối thiểu vùng.

3. Tập thể, cá nhân được cấp trên khen thưởng, Quỹ thưởng thêm 01 (một) lần số tiền do cấp trên thưởng từ nguồn quỹ khen thưởng của Quỹ.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Quỹ phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Giám đốc Quỹ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.